****

**PHIẾU KHẢO SÁT DOANH NGHIỆP**

*(Phục vụ nghiên cứu xây dựng Top 50 Công ty Đại chúng uy tín và hiệu quả năm 2024)*

|  |  |
| --- | --- |
| Vietnam Report cam kết Phiếu hỏi chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin Doanh nghiệp cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin. Kính mong Quý Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin và gửi về cho Vietnam Report **trước 17h ngày 10/05/2024.**  Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp! | Quý Doanh nghiệp vui lòng quét mã QR để tải bản mềm (nếu cần): |

|  |
| --- |
| PHẦN I: THÔNG TIN DOANH NGHIỆP |

1. **Tên Doanh nghiệp:**…..………………………………………………………………………………….
2. **Mã số thuế:**………………………………………………………………………………………….......
3. **Mã chứng khoán:**……………………………………………………………………………………….
4. **Ngành nghề hoạt động:**…………………………………………………………………………………
5. **Số lượng cổ phiếu niêm yết:** ……………………………………………………………………………
6. **Kế hoạch kinh doanh 2024 so với 2023:**

| **Chỉ tiêu** | **Giảm** | | | | **Không đổi** | **Tăng** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **≥ 75 %** | **< 75%** | **< 50%** | **< 25%** | **< 25%** | **< 50%** | **< 75%** | **≥ 75 %** |
| **Tổng doanh thu** | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| **Tổng chi phí** | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| **Lợi nhuận trước thuế** | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| **Số lượng dự án/giao dịch/đơn hàng triển khai, sản lượng thực hiện** | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| **Số lao động** | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |

|  |
| --- |
| PHẦN II: TRIỂN VỌNG NỀN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2024 |

# Quý Doanh nghiệp đánh giá thế nào về triển vọng kinh tế Việt Nam trong năm 2024?

Tăng trưởng dưới 4,5%

Tăng trưởng từ trên 4,5% - 5%

Tăng trưởng từ trên 5% - 5,5%

Tăng trưởng từ trên 5,5% - 6,0%

Tăng trưởng từ trên 6,0% - 6,5%

Tăng trưởng trên 6,5%

# Theo Quý doanh nghiệp, thị trường chứng khoán (TTCK) 6 tháng cuối năm 2024 nhìn chung sẽ diễn biến thế nào?

Thị trường trầm lắng, thanh khoản cầm chừng

Thị trường có nhiều biến động, thêm những cú sốc mới

Thị trường sôi động, diễn biến khá tích cực

Thị trường tăng, giảm đan xen

Thị trường giao động đi ngang

Khác (ghi rõ)……………………………………………………………………………………………

# Theo Quý Doanh nghiệp, Top 5 yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến TTCK trong năm 2024 là…? *(Vui lòng lựa chọn 1 tác động tương ứng đối với mỗi yếu tố)*

| **Yếu tố ảnh hưởng** | **Tác động tiêu cực** | **Tác động đan xen**  **(tiêu cực lẫn tích cực)** | **Tác động tích cực** |
| --- | --- | --- | --- |
| Diễn biến địa chính trị trên thế giới | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Diễn biến dòng vốn đầu tư của khối ngoại | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Tỷ giá hối đoái | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Lợi nhuận doanh nghiệp | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Diễn biến lạm phát | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Lãi suất ngân hàng | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Hoạt động của NHNN trên thị trường mở (mua/bán các công cụ tài chính như trái phiếu chính phủ, tín phiếu,...) | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Tốc độ giải ngân vốn ngân sách nhà nước và hoạt động đầu tư công | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Hoạt động xuất nhập khẩu | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Hoạt động thanh tra, giám sát, các biện pháp sàng lọc TTCK của Chính phủ | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| UBCKNN triển khai các giải pháp thúc đẩy quá trình nâng hạng TTCK | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Các quy định và hướng dẫn Luật Chứng khoán sửa đổi được hoàn thiện | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Hoạt động cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Nhà đầu tư trong nước phát triển nhanh chóng | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Tâm lý nhà đầu tư | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Định giá cổ phiếu hấp dẫn | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Diễn biến thanh khoản của thị trường trái phiếu | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Vận động của dòng vốn đầu tư tài chính toàn cầu | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| An toàn thông tin mạng | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Khác (vui lòng ghi rõ): ………………………………… | 🞎 | 🞎 | 🞎 |

# Đánh giá của Quý Doanh nghiệp về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố dưới đây đến giá cổ phiếu của doanh nghiệp mình trong năm 2024? *(Đánh giá theo cấp độ ảnh hưởng tăng dần từ 1 đến 5 với 1-Ít ảnh hưởng và 5-Ảnh hưởng rất nhiều)*

|  | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tình hình phát triển của công ty |  |  |  |  |  |
| Giao dịch của các tổ chức chuyên nghiệp |  |  |  |  |  |
| Giao dịch của người nội bộ công ty |  |  |  |  |  |
| Hiệu suất của ngành hoạt động |  |  |  |  |  |
| Triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam |  |  |  |  |  |
| Bất ổn địa chính trị trên thế giới |  |  |  |  |  |
| Tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế thế giớichậm lại |  |  |  |  |  |
| Tâm lý nhà đầu tư trong bối cảnh TTCK hồi phục |  |  |  |  |  |
| Sự tham gia của các nhà đầu từ F0 |  |  |  |  |  |
| Áp lực margin trên thị trường |  |  |  |  |  |
| Chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước |  |  |  |  |  |
| Khác (vui lòng ghi rõ): ………………………………… |  |  |  |  |  |

# Theo đánh giá của Quý Doanh nghiệp, Top 5 ngành nào sau đây có nhiều cổ phiếu tăng trưởng tốt nhất năm 2024, liệt kê tối đa 3 mã cổ phiếu cho mỗi ngành?

|  |  |
| --- | --- |
| Bảo hiểm:  Bất động sản:  Chứng khoán:  Cơ khí & Chế tạo máy:  Dầu khí (sản xuất, phân phối, thiết bị):    Dịch vụ tài chính:  Dịch vụ tiện ích (nước, điện,…):  Thực phẩm đồ uống:  Du lịch & Giải trí:  Dược phẩm & Y tế:  Hàng cá nhân (bông, vải, sợi, dệt may…):    Hàng công nghiệp (bao bì, nhựa):  Hàng gia dụng (bóng đèn, bàn ghế,…): | Bán lẻ:  Hóa chất:  Khai khoáng:  Kim loại (sắt, thép…):  Lâm nghiệp:  Ngân hàng:  Ô tô và phụ tùng:  Phần cứng và thiết bị CNTT:  Phần mềm & Dịch vụ máy tính  Thiết bị điện:  Truyền thông (in ấn, phát hành sách, ấn phẩm, quảng cáo,…):  Vận tải và Logistics:  Viễn thông:  Xây dựng và vật liệu xây dựng:  Khác: |

# Quý Doanh nghiệp đánh giá mức độ ảnh hưởng của những yếu tố sau đến uy tín và hiệu quả của một doanh nghiệp đại chúng như thế nào? *(Đánh giá theo cấp độ ảnh hưởng tăng dần từ 1 đến 5 với 1-Ít ảnh hưởng và 5-Ảnh hưởng rất nhiều)*

|  | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Kết quả kinh doanh (doanh thu, lợi nhuận…) |  |  |  |  |  |
| Hiệu quả kinh doanh (ROE, ROA, ROS…) |  |  |  |  |  |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) |  |  |  |  |  |
| Chính sách cổ tức |  |  |  |  |  |
| Thanh khoản và định giá doanh nghiệp |  |  |  |  |  |
| Tuân thủ quy định về công bố thông tin |  |  |  |  |  |
| Mức độ đa dạng và hiệu quả truyền thông |  |  |  |  |  |
| Thu hút nhà đầu tư |  |  |  |  |  |
| Quan hệ với công ty chứng khoán |  |  |  |  |  |
| Mức độ tương tác với nhà đầu tư/phân tích |  |  |  |  |  |
| Chất lượng website |  |  |  |  |  |
| Mức độ hài lòng đối với hoạt động Quan hệ Nhà đầu tư (IR) của doanh nghiệp |  |  |  |  |  |
| Khác (vui lòng ghi rõ): ………………………………… |  |  |  |  |  |

# Theo Quý Doanh nghiệp, để hỗ trợ tốt nhất cho thị trường chứng khoán, Chính phủ nên ưu tiên các giải pháp nào trong số các giải pháp dưới đây?*(Vui lòng chọn tối đa 5 giải pháp)*

Tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý về thị trường chứng khoán

Đa dạng hơn các công cụ phái sinh trên thị trường

Hoàn thiện và phát triển thị trường trái phiếu

Nâng cao năng lực cho hệ thống các tổ chức trung gian thị trường

Hiện đại hóa công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động giao dịch, thanh toán nhằm triển khai các sản phẩm tài chính mới

Tăng cường công tác quản lý, giám sát hoạt động thị trường, thực hiện thanh kiểm tra, xử phạt nghiêm theo quy định tạo sự phát triển bền vững cho thị trường

Tăng hạng mức tín dụng cho ngành chứng khoán

Khuyến khích tập đoàn kinh tế nhà nước sử dụng nguồn tiền mặt nhàn rỗi để mua cổ phiếu của doanh nghiệp lớn

Cho phép doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký niêm yết/đăng ký giao dịch trên TTCK

Thúc đẩy cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước gắn với niêm yết trên TTCK

Bổ sung gói kích cầu riêng cho TTCK

Nghiên cứu triển khai số hóa các tài sản tài chính trên TTCK

Khác (vui lòng ghi rõ …………………………………………………………………………........)

# Top 5 chiến lược ưu tiên của Quý Doanh nghiệp sẽ trong năm 2024? *(Vui lòng chọn tối đa 5 chiên lược)*

Tái cấu trúc doanh nghiệp, tinh gọn bộ máy nhân sự

Thực hiện M&A

Tăng cường hợp tác, liên kết

Tăng cường huy động vốn

Tăng cường công tác quản trị rủi ro, đặc biệt là quản trị tài chính

Cắt giảm chi phí

Đẩy mạnh đầu tư và phát triển ứng dụng công nghệ

Tăng cường đào tạo và cải thiện chất lượng nhân sự

Mở rộng quy mô lao động

Phát triển các dòng sản phẩm và dịch vụ mới, đa dạng hóa hoạt động kinh doanh

Tăng cường khâu nghiên cứu và phân tích thị trường

Gia nhập thị trường mới

Chú trọng xây dựng hình ảnh thương hiệu, marketing

Tăng cường hoạt động hậu mãi để gắn kết khách hàng

Nâng cao trách nhiệm xã hội, tài trợ cho các hoạt động cải thiện giáo dục như học bổng, hỗ trợ công nghệ, việc làm…

Đảm bảo việc làm, tiền lương và quyền lợi cho nhân viên, phát triển văn hóa doanh nghiệp

Đẩy mạnh phát triển bền vững, nghiên cứu sản phẩm “xanh”, giảm phát thải

Khác (Vui lòng ghi rõ): ………………………………………………………………………………...

|  |
| --- |
| PHẦN III: ĐÁNH GIÁ TRIỂN VỌNG NÂNG HẠNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN  VIỆT NAM |

# Đánh giá mức độ quan trọng của việc nâng hạng thị trường chứng khoán đối với bản thân Quý doanh nghiệp:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Không quan trọng**  **Rất quan trọng** | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|  |  |  |  |  |

# Theo Quý doanh nghiệp, nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam có ý nghĩa như thế nào đối với doanh nghiệp? (Vui lòng chọn tối đa 3 phương án)

Nâng cao uy tín và hình ảnh của doanh nghiệp trên thị trường quốc tế

Thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài

Tăng thanh khoản cho cổ phiếu của doanh nghiệp

Giúp doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn rẻ hơn

Cải thiện hệ thống quản trị công ty và hoạt động minh bạch

Khác (Vui lòng ghi rõ): ………………………………………………………………………………...

# Theo nhận định của Quý Doanh nghiệp, TTCK Việt Nam có thể được chính thức nâng hạng vào thời điểm nào?

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nửa cuối 2024** | **Nửa đầu 2025** | **Nửa cuối 2025** | **Nửa đầu 2026** | **Nửa cuối 2026** | **Sau 2026** |
| Nâng hạng lên thị trường mới nổi *(theo xếp hạng của MSCI)* |  |  |  |  |  |  |
| Nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp *(theo xếp hạng của FTSE)* |  |  |  |  |  |  |

# Nhận định của Quý doanh nghiệp về khả năng TTCK Việt Nam đáp ứng các yêu cầu dưới đây trong năm 2024?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Đạt | Không đạt | Không rõ |
| Vận hành hệ thống KRX |  |  |  |
| Thành lập cơ chế thanh toán bù trừ trung tâm (CCP) |  |  |  |
| Giải quyết vấn đề tỷ lệ sở hữu nước ngoài và quy trình đăng ký tài khoản cho nhà đầu tư nước ngoài |  |  |  |
| Cải thiện cơ sở hạ tầng, nâng cao tính minh bạch và chất lượng công bố thông tin của doanh nghiệp |  |  |  |
| Cho phép hoạt động bán khống chứng khoán |  |  |  |
| Nâng cao mức độ tự do thị trường ngoại hối |  |  |  |
| Loại bỏ yêu cầu về ký quỹ trước khi giao dịch (pre-funding) đối với NĐT nước ngoài |  |  |  |

|  |
| --- |
| PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC THI ESG VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CỦA DOANH NGHIỆP |

# Việc thực thi và đáp ứng tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn môi trường, xã hội và quản trị (ESG) có ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Quý Doanh nghiệp không?

Có

Không

Không rõ

**Nếu có, vui lòng đánh giá mức độ ảnh hưởng:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức ảnh hưởng thấp**  **Mức ảnh hưởng cao** | | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|  |  |  |  |  |

# Đâu là mô tả đúng nhất về tình hình cam kết ESG hiện tại của Quý doanh nghiệp?

Không đặt ra cam kết ESG/ chưa có kế hoạch cụ thể

Đang ở giai đoạn lập kế hoạch

Đã lập kế hoạch và triển khai một phần cam kết ESG

Đã lập kế hoạch và triển khai toàn diện cam kết ESG

# Vui lòng chia sẻ về tình hình thực hiện chương trình ESG của Quý doanh nghiệp?

Không có chương trình ESG

Kế hoạch giới hạn với một số tiêu chí cho khía cạnh được chọn E, S hoặc G.

Có chương trình ESG rõ ràng cho một số yếu tố

Có chương trình ESG toàn diện bao gồm tất cả các khía cạnh E, S và G

# Đâu là những rào cản khiến Quý Doanh nghiệp chưa sẵn sàng hoặc đang trong quá trình triển khai cam kết ESG? *(Vui lòng chọn tối đa 5 rào cản)*

Chưa có đầy đủ thông tin

Khả năng tài chính

Quy mô công ty

Dữ liệu ESG thiếu minh bạch

Nhân viên chưa có kiến thức, chuyên môn cần thiết về ESG

Khung pháp lý chưa minh bạch, rõ ràng

Đội ngũ lãnh đạo cấp cao cần nâng cao kiến thức và năng lực thực thi ESG

Khác (Vui lòng ghi rõ): ………………………………………………………………………………...

# Đâu là yếu tố thúc đẩy Quý Doanh nghiệp triển khai cam kết thực hành ESG? *(Vui lòng chọn tối đa 3 yếu tố)*

Cải thiện hình ảnh thương hiệu và uy tín

Duy trì cạnh tranh trên thị trường

Thu hút và giữ chân nhân tài

Áp lực từ nhà đầu tư và cổ đông

Áp lực từ chính phủ

Khác (Vui lòng ghi rõ): ………………………………………………………………………………...

# Đâu là mô tả chính xác nhất về lãnh đạo ESG trong Quý doanh nghiệp?

Không có lãnh đạo ESG

Có lãnh đạo ESG nhưng kiêm nhiệm nhiều vai trò khác trong tổ chức/ giới hạn quyền hạn

Có chỉ định một lãnh đạo ESG (cấp Giám đốc), với các chỉ tiêu và KPI rõ ràng, có vai trò và quyền hạn để điều hành chương trình ESG, báo cáo với Hội đồng quản trị.

# Tình trạng tích hợp công nghệ trong Quý Doanh nghiệp hiện như thế nào?

Tích hợp công nghệ một cách toàn diện, đồng bộ

Tích hợp một phần

Không tích hợp, nhưng có kế hoạch tích hợp

Không tích hợp và không có kế hoạch tích hợp

# Quý Doanh nghiệp vui lòng đánh giá mức độ áp dụng, triển khai công nghệ của doanh nghiệp hiện tại?

|  | **Rất thấp** | **Thấp** | **Trung bình** | **Cao** | **Rất Cao** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ứng dụng công nghệ nói chung |  |  |  |  |  |
| Nền tảng công nghệ di động |  |  |  |  |  |
| Dữ liệu lớn (Big Data) |  |  |  |  |  |
| Chatbots, voice |  |  |  |  |  |
| Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence) |  |  |  |  |  |
| Tự động hóa quy trình bằng robot (RPA) |  |  |  |  |  |
| Điện toán đám mây (Cloud Computing) |  |  |  |  |  |
| IoT (Internet vạn vật) |  |  |  |  |  |
| Khối chuỗi (Blockchain) |  |  |  |  |  |
| Máy học (Machine Learning) |  |  |  |  |  |
| Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP) |  |  |  |  |  |
| Phân tích và khai thác hệ thống khách hàng qua hệ thống BI (Business Intelligence) |  |  |  |  |  |
| Khác (Vui lòng ghi rõ):................................... |  |  |  |  |  |

# Mức độ đầu tư công nghệ dự kiến của Quý Doanh nghiệp trong năm 2024 so với năm 2023 như thế nào?

Cao hơn đáng kể

Cao hơn một chút

Tương đương

Thấp hơn một chút

Thấp hơn đáng kể

|  |
| --- |
| THÔNG TIN NHẬN BÁO CÁO |

**Quý Doanh nghiệp vui lòng cung cấp thông tin để nhận Báo cáo Vietnam CEO Insight 2024**

**THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀN PHIẾU**

Họ và tên: ………..……………………………………………………………………………………………

Bộ phận làm việc: ……………………………………………………………………………………………

Số điện thoại liên lạc: …………………………………………………………………………………………

Email:………………………………………………………………………………………………….………

......, ngày….. tháng….. năm 2024

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

***(Ký tên và đóng dấu)***

*Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!*